

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39 /2018//HS-ST
Ngày 06 - 6 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đình Hiệp.

Ông Hoàng Văn Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phấn - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2018 tại Nhà Văn hóa thôn V, xã Q, huyện C, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1974 tại xã L, huyện M, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã L, huyện M, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Đức C và bà: Lương Thị N; có vợ: Vũ Thị D và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/10/2009 và ngày 13/12/2011 bị Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Bắc Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở chữa bệnh, (đã hết thời hạn bị coi là có tiền sự); hiện đang bị tạm giam (trong một vụ án khác) tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội “Buôn bán hàng cấm”. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 45 phút ngày 01/01/2018 tại km 52 + 200 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn V, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Công an huyện Chi Lăng phối hợp với Tổ tuần tra kiểm soát giao thông Trạm Cảnh sát giao thông Tùng Diễn, Phòng PC 67 – Công an tỉnh Lạng Sơn, dừng xe mô tô biển kiểm soát 98N5 – 0937 do Nguyễn Văn A điều khiển đang lưu thông hướng Lạng Sơn – Hà Nội, trên xe chở 01 chiếc balo màu xanh, 01 túi du lịch màu đen và 01 túi nilon bên trong có chứa hàng hóa. Kiểm tra, thu giữ:

- 10 khối hộp, mỗi một khối hộp có kích thước 13cm x 13cm x 14cm, bên trong có 36 vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau thành một khối, tổng trọng lượng là 14,5 kg; 01 chiếc balo màu xanh, 01 túi du lịch màu đen, 01 túi nilon màu đen đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu ORIENTAL, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98N5 – 0937, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001051 của xe mô tô biển kiểm soát 98N5 – 0937, 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Nguyễn Văn A; 01 điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 174/C54-P2 ngày 19/01/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Văn A, gửi giám định bên trong có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng nổ.

Ngày 02/01/2018 Công an huyện Chi Lăng tiến hành tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ thu giữ của Nguyễn Văn A (còn lại sau giám định) cùng 01 chiếc balo màu xanh, 01 túi du lịch màu đen, 01 túi nilon màu đen.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn A khai nhận: Từ năm 2006 đến 2008 Nguyễn Văn A làm thuê tại khu vực cửa khẩu K thuộc xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và đã nhiều lần đi sang Trung Quốc nên biết ở bên Trung Quốc có bán pháo nổ. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/01/2018 A một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98N5 – 0937 đi từ nhà lên cửa khẩu K thuộc xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mục đích sang Trung Quốc mua pháo nổ về Việt Nam bán. Khi đến khu vực cạnh cửa khẩu K, A để xe mô tô tại một bãi đất trống rồi đi bộ theo đường mòn (đường S) qua một quả đồi khoảng 200 mét thì đến chợ U, Trung Quốc. Tại đây, A vào một cửa hàng hỏi mua với một người phụ nữ Trung Quốc (không biết tên, tuổi) 10 hộp pháo loại 36 quả/hộp với giá 800.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Người phụ nữ cho pháo nổ vào 01 thùng bìa cattong rồi đưa cho A, A vác thùng đựng pháo nổ theo đường mòn quay về Việt

Nam. Khi đi được một đoạn thấy có bãi rác cạnh đường nên A đã vào bãi rác nhặt lấy 01 chiếc balo, 01 túi du lịch và 01 túi nilon rồi mở thùng bia cattong lấy 06 hộp pháo cho vào balo, 02 hộp để vào túi du lịch và 02 hộp để ở túi bóng rồi vứt bỏ thùng bia cattong đi. Sau đó A vận chuyển các túi chứa pháo nổ trên về Việt Nam, đến chỗ để xe mô tô A cho các túi đựng pháo nổ lên xe mô tô biển kiểm soát 98N5 – 0937 và điều khiển theo quốc lộ 1A về Bắc Giang với mục đích bán, khi đi đến địa phận huyện C thì bị Công an huyện Chi Lăng kiểm tra, thu giữ.

Đối với người phụ nữ Trung Quốc đã bán pháo nổ cho A, do không có thông tin cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thể điều tra xác minh.

Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội Buôn bán hàng cấm quy định tại điểm k khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn A đã khai nhận hành vi sang Trung Quốc mua pháo nổ về Việt Nam bán và toàn bộ nội dung vụ án.

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên trình bày bản luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn A theo tội danh và điều luật như trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”. Xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù. Về phạt bổ sung đề nghị không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu ORIENTAL, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98N5 – 0937 và giấy đăng ký xe. Trả cho Nguyễn Văn A 01 điện thoại di động Samsung, màu đen, đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Nguyễn Văn A vì các vật chứng này không liên quan đến tội phạm, đề nghị công nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra.

Bị cáo Nguyễn Văn A không có ý kiến tranh luận, bị cáo thừa nhận việc xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản sự việc do Công an huyện Chi Lăng lập ngày 01/01/2018, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi, có đủ cơ sở để kết luận:

[3] Hồi 20 giờ 45 phút ngày 01/01/2018 tại km 52 + 200 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn V, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nguyễn Văn A có hành vi vận chuyển 14,5 kg pháo nổ trên xe mô tô biển kiểm soát 98N5 – 0937 theo hướng Lạng Sơn – Hà Nội. Nguồn gốc số pháo nổ trên là do A mua ở chợ U, Trung Quốc rồi vận chuyển về huyện M, tỉnh Bắc Giang với mục đích bán kiếm lời.

[4] Bị cáo Nguyễn Văn A là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy có đủ khả năng để nhận thức việc vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích mua pháo về để bán kiếm lời, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi vượt biên giới sang Trung Quốc buôn bán pháo nổ với số lượng lớn (14,5 kg). Bị cáo đã vi phạm các quy định như: Chỉ thị 406/CT-TTg ngày 08/8/1994 của Thủ tướng chính phủ về việc cấm vận chuyển, buôn bán và đốt pháo. Nghị quyết số 05/CP ngày 11/10/1997 của Chính phủ về việc cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo, Nghị định số 36/2009/NĐ-CP của Chính phủ về Quản lý, sử dụng pháo. Nguyễn Văn A đã phạm vào điểm k khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vậy đã có đủ các căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về kinh tế. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản pháp luật: Cấm vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo, bị cáo biết nhưng vẫn vi phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố bị cáo là có căn cứ đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[6] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn A.

[7] Về tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo lợi dụng việc thông thuộc địa hình biên giới để vượt biên sang Trung Quốc mua pháo nổ đem về bán kiếm lời; về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý vi phạm hành chính; về tình tiết tăng nặng: Không có; về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, tu dưỡng, sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật.

[8] Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy rằng bị cáo Nguyễn Văn A có 01 tình tiết giảm nhẹ, nhưng có nhân thân xấu, hành vi phạm tội là nghiêm trọng nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm, răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời tăng cường giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật. Đề nghị của kiểm sát viên về hình phạt là có căn cứ nhưng xét bị cáo mới lần đầu phạm tội nên mở lượng khoan hồng, cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[9] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng: Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu ORIENTAL, màu sơn xanh, biển kiểm soát 98N5 – 0937 và giấy đăng ký xe vì là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Trả cho Nguyễn Văn A 01 điện thoại di động Samsung, màu đen, đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe; 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Nguyễn Văn A vì các vật chứng này không liên quan đến tội phạm. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã tiến hành tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ thu giữ của bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật nên không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội: “Buôn Bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ORIENTA biển kiểm soát 98N5 – 0937 kèm theo 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô. Trả cho Nguyễn Văn A 01 điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe; 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Nguyễn Văn A.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 22/5/2018).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Hoàng Thế Khuynh

